

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện chuyển đổi số
trong lĩnh vực y tế trên địa bàn xã Ba Tô

Thực hiện Kế hoạch số 43/KH-ĐGS ngày 19/8/2026 của Đoàn giám sát Ban Văn hoá - Xã hội, HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc giám sát tình hình triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. UBND xã báo cáo quả triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG, CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đặc điểm địa bàn và mạng lưới y tế

Xã Ba Tô được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập 03 xã Ba Lê, Ba Nam và Ba Tô. Toàn xã hiện có 05 thôn (Mang Lùng, Trà Nô, Xi Lang, Ba Lê, Ba Nam) với tổng diện tích tự nhiên 27.440,07 ha; quy mô 2.642 hộ, 9.842 nhân khẩu (đồng bào dân tộc thiểu số Hrê chiếm 96%). Địa bàn rộng lớn, địa hình chia cắt phức tạp đặt ra nhiều thách thức trong đầu tư hạ tầng mạng và phổ cập công nghệ số đến người dân.

Về mạng lưới y tế: có 01 Trạm Y tế xã và 02 điểm y tế trên địa bàn xã; Về nhân lực: có 18 biên chế, trong đó có 03 bác sĩ; 06 điều dưỡng, 06 y sĩ; 03 nữ hộ sinh; Y tế thôn có 5; Cộng tác viên dân số có 10, đảm bảo mỗi thôn đều có 01 Y tế thôn và 02 cộng tác viên dân số. Trạm Y tế thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng, quản lý bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các chương trình y tế theo phân công.

Điều kiện tiếp cận hạ tầng và dịch vụ số: Hạ tầng, cơ sở, viễn thông cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, Trạm Y tế xã đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám chữa bệnh và triển khai các nền tảng chuyển đổi số.

2. Công tác chỉ đạo của UBND cấp xã

Công văn số 1153/UBND ngày 15/9/2026 của UBND xã Ba Tô về việc khẩn trương triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số y tế năm 2026

UBND xã xác định chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế là nhiệm vụ gắn với cải cách hành chính, thực hiện Đề án 06 và nâng cao chất lượng phục vụ người dân. Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác chuyển đổi số có liên quan đến lĩnh vực y tế.

Nguồn lực thực hiện được bố trí trong phạm vi dự toán, nhân lực và các nguồn lực hợp pháp được giao. Công tác kiểm tra, đôn đốc được thực hiện thông qua các cuộc họp giao ban, kịp thời tổng hợp các khó khăn để báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện tại Trạm Y tế

Phân công cập nhật từng hệ thống, quản lý tài khoản cụ thể như sau:

TT	Hệ thống/phần mềm	Người quản lý tài khoản
1	Hệ thống Tiêm chủng Quốc gia	Y sĩ Phạm Văn Ghe; Y sĩ Phạm Văn Trật; ĐD Phạm Văn Đór; ĐD Phạm Thị Bái
2	iOffice (Quản lý văn bản và điều hành)	CN Trần Thị Thu Thơ; Y sĩ Phạm Văn Vi
3	Phần mềm MIS (Dân số)	ĐD Phan Thị Thịnh
4	Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	CN Trần Thị Thu Thơ; Y sĩ Phạm Văn Vi
5	Phần mềm Quản lý bệnh không lây nhiễm	Y sĩ Phạm Văn Vi
6	Phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 15	Y sĩ Phạm Văn Lui
7	Phần mềm báo cáo Thống kê Y tế theo Thông tư 23	Bs Trần Thị Thu Hằng; ĐD Nguyễn Thị Ánh Minh; Y sĩ. Phạm Thị Lun
8	Phần mềm VNPT-HIS	Đang sử dụng phần mềm của Bệnh viện đa khoa Ba Tơ
9	Hệ thống chăm sóc sức khỏe-yte-quangngai.vnptthis.vn (VNPT-HIS)	Chức danh bác sĩ, y sĩ. nữ hộ sinh được cấp tài khoản cá nhân thực hiện khám chữa bệnh
10	Cổng giám định bảo hiểm y tế (gdbhyt.baohiemxahoi.gov.vn)	Chức danh bác sĩ, y sĩ. nữ hộ sinh, điều dưỡng được cấp tài khoản cá nhân thực hiện giám định bảo hiểm y tế.

11	Cổng Cơ sở dữ liệu sức khỏe (admin.csdlksk.vn)	Bs Trần Thị Thu Hằng (TYT xã Ba Tô) YS Phạm Thị Lun (Điểm y tế Ba Nam) ĐD Nguyễn Thị Ánh Minh (Điểm y tế Ba Lễ)
12	HIV-INFO 4.0	Bs Trần Thị Thu Hằng
13	Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ - trẻ em ,sức khỏe sinh sản (e-MCH)	NHS: Vân , hiều,địa
14	Hệ thống quản lý quốc gia về hành hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Trần Thị Thu Thơ

- Kế hoạch số 43/KH-ĐGS ngày 19/08/2026 của Đoàn giám sát Ban văn hóa xã hội về giám sát tình hình triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

II. HẠ TẦNG SỐ, THIẾT BỊ, PHẦN MỀM VÀ KẾT NỐI

1. Máy tính, đường truyền và thiết bị: *(Có phụ lục 1 kèm theo).*

Thống kê thiết bị, năm đưa vào sử dụng, tình trạng; đường truyền Internet, Wifi/mạng nội bộ, thời gian mất kết nối; chữ ký số, máy in, máy quét, UPS và nhu cầu bổ sung.

2. Nền tảng quản lý Trạm Y tế và phần mềm chuyên ngành: *(Phụ lục 2 kèm theo)*

Tên từng hệ thống/phần mềm; số tài khoản; cán bộ phụ trách; tần suất cập nhật; chức năng chưa sử dụng; lỗi; nhập liệu trùng lặp; đầu mối và thời gian hỗ trợ.

3. Văn bản điện tử, chữ ký số và tài khoản

Trạm Y tế có 2/18 cán bộ đã được cấp chữ ký số, việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử được thực hiện trên hệ thống văn bản: <https://office.quangngai.gov.vn>, 01/18 lãnh đạo có chữ ký kho bạc và 15/18 tài khoản phần mềm khám chữa bệnh. Tài khoản được quản lý theo nguyên tắc cá nhân hóa, phân quyền theo nhiệm vụ; hạn chế tài khoản dùng chung; thực hiện bàn giao, thu hồi, điều chỉnh quyền khi có biến động nhân sự.

4. Kết nối, liên thông dữ liệu

Trạm Y tế xã Ba Tô thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống của Bộ Y tế, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Bảo hiểm xã hội và các cơ sở khám chữa bệnh thông qua các phần mềm chuyên ngành (*Tiêm chủng Quốc gia, Hồ sơ sức khỏe điện tử, BHYT, báo cáo bệnh truyền nhiễm, thống kê y tế...*). Dữ liệu cơ bản được đồng bộ phục vụ quản lý chuyên môn, báo cáo và giám sát y tế. Một số lỗi

nhu thiếu dữ liệu, trùng lặp, chậm đồng bộ được rà soát và phối hợp với đơn vị quản lý hệ thống để xử lý.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ Y TẾ *(Phụ lục 3 gửi kèm)*

1. Hồ sơ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID

Dân số quản lý; số người có hồ sơ; số hồ sơ đủ dữ liệu; số hồ sơ hiển thị trên VNeID; hồ sơ chưa có/chưa đúng; nguyên nhân và kế hoạch làm sạch, cập nhật.

2. Tiêm chủng

Biện pháp xử lý gồm đối chiếu hồ sơ, xác minh thông tin, chỉnh sửa trên hệ thống và kiểm tra lại sau cập nhật

3. Quản lý bệnh không lây nhiễm và sức khỏe cộng đồng

Tăng huyết áp, đái tháo đường, bà mẹ - trẻ em, người cao tuổi và các chương trình y tế khác được quản lý trên phần mềm; mức độ sử dụng dữ liệu để theo dõi, chăm sóc và quản lý đối tượng.

4. Giám sát, báo cáo và cảnh báo dịch bệnh

Thời gian báo cáo; số ca/ô dịch cập nhật; cảnh báo; phối hợp xử lý; tình trạng mất mạng/hệ thống lỗi và phương án báo cáo thay thế.

5. Khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế *(Phụ lục 4 kèm theo)*

Lượt khám; KCB BHYT; sử dụng CCCD/VNeID; phần mềm KCB; đơn thuốc điện tử; liên thông BHYT; thanh toán không dùng tiền mặt; các lỗi và tình trạng xử lý.

6. Hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số

Trong thời gian qua UBND xã đã chỉ đạo Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã phối hợp huy động đoàn viên thanh niên, Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức được nhiều đợt hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, Sổ sức khỏe điện tử và dịch vụ số.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến dữ liệu khám, chữa bệnh thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải; liên thông giấy chứng sinh, giấy báo tử.

7. Phối hợp và hỗ trợ kỹ thuật

Cơ chế phối hợp giữa UBND xã và Trạm Y tế được thực hiện thông qua Hội nghị giao ban, trực báo định kỳ hàng tháng và hệ thống văn bản.

Về hỗ trợ kỹ thuật: Đã đề nghị Sở Y tế hỗ trợ công tác triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử; Đề nghị dịch vụ viễn thông Viettel hỗ trợ xử lý các lỗi phần mềm khám chữa bệnh VNPT-HIS trong quá trình dự trù thuốc trên hệ thống. Tuy nhiên việc hỗ trợ thường được xử lý chậm, kéo dài.

8. Nhân lực, kỹ năng số và khối lượng nhập liệu

Trạm Y tế có 18/18 cán bộ trực tiếp nhập liệu, bình quân mỗi người phụ trách 01 hệ thống dữ liệu. Cán bộ nhập liệu của Trạm Y tế được tham gia các lớp tập huấn phần mềm như: Phần mềm BHYT VNPT-HIS, phần mềm hệ thống thông tin quản lý dân số-KKHGD(MIS),... Đa số tất cả cán bộ nhập liệu đều sử dụng thành thạo hệ thống phần mềm. Tuy nhiên khối lượng nhập liệu trùng lặp giữa các phần mềm nhiều, do đó cần có giải pháp liên thông dữ liệu và giảm trường thông tin nhập ở một số phần mềm có dữ liệu trùng lặp

9. An toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu người dân

UBND xã thường xuyên chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin tại Trạm Y tế xã; Đề nghị Trạm Y tế phối hợp triển khai phòng chống mã độc tập trung, kết nối các máy tính của người sử dụng trong hệ thống mạng máy tính cơ quan nhà nước để phục vụ kiểm tra, giám sát, phát hiện thường xuyên tại đơn vị. Tăng cường công tác truyền thông, tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp cán bộ, nhân viên ngành Y tế tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng tự bảo vệ mình và dữ liệu người dân trên không gian mạng.

10. Tác động sau sắp xếp đơn vị hành chính

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, UBND xã đã chỉ đạo Trạm Y tế xã thực hiện rà soát, cập nhật mã đơn vị, tài khoản truy cập, phân quyền sử dụng các hệ thống phần mềm và chuyển đổi dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan quản lý.

Quá trình chuyển đổi bước đầu phát sinh một số trường hợp khó khăn như dữ liệu trùng lặp, thiếu thông tin hoặc chưa đồng bộ trên một số hệ thống, ảnh hưởng nhất định đến việc cập nhật hồ sơ sức khỏe, quản lý tiêm chủng, báo cáo chuyên môn và thanh quyết toán BHYT.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật và tác động

Hoạt động của Trạm Y tế được duy trì ổn định sau sắp xếp đơn vị hành chính, không xảy ra tình trạng gián đoạn trong công tác chăm sóc sức khỏe và khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân.

Thực hiện tốt công tác tiêm chủng, phòng chống dịch, quản lý bệnh không lây nhiễm và các chương trình y tế trên địa bàn xã.

Công tác chỉ đạo, điều hành chuyển đổi số y tế được quan tâm và từng bước phân công rõ trách nhiệm: hệ thống phần mềm chuyên môn thực hiện tại Trạm được phân công cán bộ quản lý tài khoản và cập nhật dữ liệu bảo đảm trong khai thác, sử dụng và quản lý thông tin; các tài khoản được rà soát, bàn giao khi có thay đổi nhân sự.

Dữ liệu khám chữa bệnh BHYT và các hệ thống liên quan được duy trì kết nối, hỗ trợ quản lý thông tin sức khỏe người dân, phục vụ khám, chữa bệnh và thanh quyết toán BHYT.

Việc sử dụng CCCD/VNeID của người dân trong KCB ngày càng được mở rộng.

Hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị cơ bản được đầu tư, duy trì phục vụ nhiệm vụ chuyên môn (Bổ sung mới 8 máy tính, nâng cấp hệ thống mạng, tiếp tục đề nghị cấp ký số điện tử cho cán bộ tại Trạm...).

Công tác giám sát, báo cáo dịch bệnh được thực hiện trên hệ thống số đạt 100%, rút ngắn thời gian tổng hợp.

Triển khai hệ thống quản lý văn bản và điều hành: Đảm bảo văn bản của Trạm Y tế được thực hiện dưới dạng điện tử, được tiếp nhận, xử lý toàn trình (trừ văn bản mật).

Công tác chuyển đổi số trong ngành y tế đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng phục vụ và sử dụng nguồn lực tại Trạm Y tế. Đồng thời xác định chuyển đổi số là một phần không thể tách rời trong nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Do đó nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số trong ngành Y tế là mỗi cán bộ, nhân viên ngành Y tế đều phải tham gia và có trách nhiệm trong công tác chuyển đổi số của ngành. Đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trên cơ sở thực tiễn hiện có để xác định lộ trình, thời gian và tập trung triển khai nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

2. Tồn tại, hạn chế

Dữ liệu trên một số phần mềm chưa đồng bộ hoàn toàn, còn xảy ra tình trạng trùng lặp, thiếu thông tin, chậm trích xuất dữ liệu, ảnh hưởng đến công tác tổng hợp báo cáo và quản lý chuyên môn.

Việc sử dụng nhiều hệ thống phần mềm độc lập làm tăng khối lượng nhập liệu, cán bộ phụ trách chủ yếu kiêm nhiệm nên thời gian dành cho công tác cập nhật, rà soát dữ liệu còn hạn chế.

Một số lỗi kỹ thuật, phân quyền tài khoản và đăng nhập phần mềm còn phát sinh, việc xử lý phụ thuộc vào đơn vị quản lý hệ thống cấp trên.

Hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin và kỹ năng khai thác phần mềm của một số cán bộ chưa đồng đều, chưa đáp ứng hoàn toàn yêu cầu chuyển đổi số tại tuyến y tế cơ sở.

Công tác kiểm tra, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu chưa được thực hiện thường xuyên, nhất là trong giai đoạn chuyển đổi, sắp xếp đơn vị hành chính.

Việc tích hợp dữ liệu KCB lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID còn nhiều khó khăn, đặc biệt Trạm Y tế xã không quản lý, kiểm soát, thống kê được dữ liệu tích hợp nên không chủ động được công tác điều hành, báo cáo.

Đối với việc triển khai Bệnh án điện tử: còn khó khăn trong kinh phí thực hiện, thiếu nguồn lực trong triển khai hồ sơ bệnh án không giấy; đồng thời các căn cứ pháp lý chưa rõ ràng, lộ trình chưa thống nhất, đảm bảo để đơn vị triển khai thực hiện.

Hiện tại phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử chưa cập nhật được.

Phần mềm Bà mẹ và trẻ em đã cập nhật nhưng chưa toàn diện phải chờ kết quả từ PC 06

3. Nguyên nhân

Các phần mềm chuyên ngành do nhiều đơn vị khác nhau quản lý, mức độ liên thông và khả năng đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống chưa hoàn toàn thống nhất.

Hệ thống phần mềm thường xuyên được nâng cấp, cập nhật chức năng nên trong quá trình sử dụng còn phát sinh lỗi kỹ thuật.

Công tác rà soát, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu tại một số thời điểm chưa được thực hiện thường xuyên.

Cán bộ phụ trách phần mềm chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn, chưa có nhân lực chuyên trách về công nghệ thông tin.

Việc kiểm tra, giám sát chất lượng dữ liệu và khai thác các chức năng của phần mềm ở một số lĩnh vực chưa đồng đều.

4. Trách nhiệm

UBND xã phân công 01 Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực y tế chịu trách nhiệm chỉ đạo chung các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND xã. Phòng Văn hóa- Xã hội tham mưu UBND xã về công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực y tế.

Giám đốc Trạm Y tế xã: Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, phân công cán bộ quản lý, sử dụng các hệ thống phần mềm; kiểm tra, giám sát việc cập nhật, khai thác dữ liệu; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

Cán bộ phụ trách chuyên môn, phần mềm: Chịu trách nhiệm quản lý tài khoản được giao, cập nhật dữ liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định; thực hiện rà soát, phát hiện lỗi và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh.

Các bộ phận chuyên môn thuộc Trạm Y tế: Có trách nhiệm phối hợp cung cấp, kiểm tra, đối chiếu thông tin, bảo đảm tính thống nhất giữa hồ sơ chuyên môn và dữ liệu trên các hệ thống phần mềm.

Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc UBND xã phối hợp thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ theo chức năng.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhiệm vụ, giải pháp

Mỗi nhiệm vụ có đầu mối chủ trì, thời hạn hoàn thành, nguồn lực và sản phẩm đầu ra; ưu tiên xử lý nội dung ảnh hưởng đến an toàn người bệnh, quyền lợi người dân, dữ liệu y tế và tính liên tục của hoạt động Trạm Y tế.

2. Kiến nghị

- Đối với UBND tỉnh: Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp hạ tầng, thiết bị, đường truyền cho Trạm Y tế xã; chỉ đạo thống nhất phương án xử lý dữ liệu

sau sắp xếp đơn vị hành chính. Thời hạn đề nghị: trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Đối với Sở Y tế: Hướng dẫn thống nhất triển khai phần mềm chuyên ngành; tăng cường hỗ trợ kỹ thuật; giảm nhập liệu trùng lặp; thúc đẩy liên thông dữ liệu; hỗ trợ triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử; xử lý nhanh các lỗi ảnh hưởng KCB và quyền lợi người dân. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cán bộ y tế cơ sở khai thác hiệu quả các hệ thống phần mềm, bảo đảm chất lượng dữ liệu và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành y tế.

- Đối với Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp hỗ trợ hạ tầng số, kết nối, an toàn thông tin, chữ ký số và các giải pháp kỹ thuật.

- Đối với Sở Tài chính: Quan tâm bố trí kinh phí mua sắm, thay thế thiết bị công nghệ thông tin, nâng cấp đường truyền và đào tạo, tập huấn.

- Đối với Công an tỉnh: Chỉ đạo Công an xã tăng cường hỗ trợ xác minh, chuẩn hóa thông tin định danh; phối hợp triển khai VNeID, Đề án 06 và bảo đảm an toàn thông tin.

- Đối với BHXH tỉnh: Chỉ đạo BHXH cơ sở Ba Tơ tiếp tục phối hợp bảo đảm liên thông, xác thực thông tin BHYT và xử lý lỗi trong KCB, thanh toán BHYT điện tử.

- Đối với Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tơ: Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, hỗ trợ xử lý lỗi phần mềm, tập huấn kỹ năng số và hỗ trợ kiểm tra, làm sạch dữ liệu.

- Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan: Tăng cường chia sẻ dữ liệu, thống nhất chuẩn dữ liệu, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có và bảo đảm khai thác dữ liệu đúng thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo phục vụ cho Đoàn công tác của Ban Văn hóa- Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn xã Ba Tơ./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (b/c);
- Sở y tế tỉnh (b/c);
- Ban VH-XH HĐND tỉnh ;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã ;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trang TTĐT xã;
- Trạm Y tế xã ;
- Lưu: VT, VHXX (Thía).



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hòa Hiệp